UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /KH - SNN

Hưng Yên, ngày 17 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2020

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một của liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 265/KH-UBND ngày 19/11/2015 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020; số 312/KH-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; số 44/KH-UBND ngày 29/3/2019 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; số 149/KH-UBND ngày 27/12/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2020;

Căn cứ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 với những nội dung chính sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT NĂM 2019

I. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin và các thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của ngành:

Trong năm 2019, Sở tiếp tục chủ động, kiện toàn Ban biên tập trang thông tin điện tử của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đảm bảo thường xuyên cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời và đúng quy định. Các thông tin và nội dung cung cấp trên trang thông tin của ngành đảm bảo đúng quy định tại Điều 10 của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

- Đã tiếp nhận và xử lý đúng hạn hơn 6.000 thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận trực tuyến trên hệ thống Cổng dịch vụ công và Một cửa điện tử và trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 554/QĐ-CTUBND ngày 15/02/2017 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả dịch vụ bưu chính công áp dụng trên địa bàn tỉnh; số 553/QĐ-CTUBND ngày 15/02/2017 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận và trả kết quả quả qua dịch vụ bưu chính công ích áp dụng trên địa bàn tỉnh.

- Sở thường xuyên tổ chức, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại.

- Đã sử dụng phần mềm một cửa điện tử trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả cho người dân và doanh nghiệp.

3. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ:

a) Các hệ thống thông tin dùng chung

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành (QLVB&ĐH): Tính đến 31/12/2019, tổng số văn bản được gửi, nhận giữa Sở với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các cơ quan hành chính trong tỉnh qua phần mềm QLVB&ĐH là 9362 văn bản, trong đó: văn bản đi là 2798 văn bản, văn bản đến là 6564 văn bản.

+ Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển hoàn toàn điện tử trên môi trường mạng giữa Sở với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh sử dụng phần mềm QLVB&ĐH đạt trên 99%;

+ Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển song song bằng văn bản điện tử và văn bản giấy giữa Sở với các cơ quan nhà nước trong tỉnh sử dụng phần mềm QLVB&ĐH dưới 1%.

+ Hộp thư điện tử công vụ: Đã cấp 181 hộp thư điện tử (tên miền mail.hungyen.gov.vn) cho 181 cán bộ, công chức, phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Các cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ được cấp để trao đổi văn bản, xử lý công việc được giao.

+ Chữ ký số chuyên dùng: Đã cấp 16 chứng thư số và chữ ký số chuyên dùng của Ban cơ yếu cho cơ quan và Lãnh đạo, cán bộ trong Sở. Tỷ lệ gửi, nhận văn bản giữa Sở với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh qua phần mềm QLVB&ĐH có sử dụng chữ ký số chuyên dùng đạt 100% tổng số văn bản điện tử. Ngoài ra, một số đơn vị có sử dụng chữ ký số của các nhà cung cấp khác trong các giao dịch điện tử với Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên.

b) Công tác bảo đảm an toàn thông tin:

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thực hiện tốt; 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virut bản quyền và miễn phí, tại Cơ quan Sở có lắp đặt thiết bị tường lửa (Firewall).

4. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Việc xây dựng các hệ thống thông tin (HTTT) và cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cơ bản đảm bảo đúng yêu cầu, mục tiêu Kế hoạch đề ra. Phạm vi và quy mô đầu tư đối với các HTTT và CSDL chuyên ngành do tỉnh đầu tư. Năm 2019, Sở bắt đầu triển khai: Hệ thống OTAS trong quản lý và cấp chứng nhận mã số vùng trồng cây ăn quả phục vụ xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Hệ thống thông tin điện tử hy.check.net.vn truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông lâm sản và thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm giai đoạn 2020-2025.

5. Hạ tầng kỹ thuật: 100% cán bộ, công chức tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc được trang bị máy tính có kết nối internet phục vụ công việc; 100% các đơn vị trực thuộc có hệ thống mạng nội bộ (LAN) được kết nối internet để trao đổi thông tin, xử lý công việc.

6. Nguồn nhân lực: Tại Cơ quan Sở đã bố trí 01 cán bộ chuyên trách về CNTT, 14/14 đơn vị có cán bộ phụ trách về CNTT. Năm 2019, Sở đã cử các cán bộ chuyên trách, phụ trách lĩnh vực CNTT tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ; đồng thời hướng dẫn các kỹ năng ứng dụng và sử

dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trong phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

7. Môi trường pháp lý: Đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2019, gồm:

- Kế hoạch số 28/KH-SNN ngày 31/1/2019 về ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2019;

- Quyết định số 320/QĐ-SNN ngày 26/8/2019 về Ban hành Quy chế quản lý tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định 328/QĐ-SNN ngày 30/8/2019 về Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.

8 . Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch ứng dụng CNTT 2019 và giai đoạn 2016-2020

- Hạ tầng CNTT tại Cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc đã được đầu tư, nâng cấp, trong đó 100% cán bộ, công chức, viên chức trong Sở được trang bị máy tính có kết nối internet băng thông rộng.

- 100% các phòng, ban, đơn vị sử dụng phần mềm QLVB&ĐH, 100% văn bản điện tử có ký số được trao đổi hoàn toàn qua môi trường mạng giữa Sở với các cơ quan nhà nước trong tỉnh sử dụng phần mềm QLVB&ĐH.

- Cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ công trên trang thông tin điện tử của ngành.

- Bắt đầu triển khai 02 hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Hệ thống OTAS, Hệ thống thống thông tin điện tử hy.check.net.vn.

- Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được tăng cường, 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm diệt virut bản quyền và miễn phí; tại Cơ quan sở được trang bị thiết bị tường lửa.

- Về nhân lực: cơ bản 100% đơn vị trực có cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT. Hàng năm, Sở đã cử cán bộ chuyên trách, phụ trách tham gia đào tạo, nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

- Công tác ban hành văn bản chỉ đạo lĩnh vực ứng dụng CNTT năm 2019 được Lãnh đạo sở quan tâm và chỉ đạo kịp thời.

- Lãnh đạo Sở tích cực chỉ đạo, quán triệt việc ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT cơ bản được đầu tư, trang thiết bị CNTT đáp ứng nhu cầu sử dụng, ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Các hệ thống thông tin dùng chung, phần mềm ứng dụng và CSDL chuyên ngành được đầu tư, ứng dụng trong hoạt động của Sở, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy cải cách hành chính.

2. Khó khăn và hạn chế

- Kinh phí đầu tư cho hạ tầng và ứng dụng CNTT còn hạn chế gây khó khăn trong quá trình triển khai các ứng dụng CNTT chung và chuyên ngành lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Một số hệ thống thông tin dùng chung chưa đáp ứng được các yêu cầu thực tế trong quá trình xử lý công việc.

- Một bộ phận cán bộ, công chức còn chậm thay đổi thói quen làm việc, chưa tích cực ứng dụng CNTT trong công việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc được giao.

- Các đơn vị trực thuộc chưa có cán bộ chuyên trách CNTT, chủ yếu là kiêm nhiệm nên chưa đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ, chưa chủ động tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị trong việc ứng dụng CNTT tại đơn vị mình.

B. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ NĂM 2020

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục xây dựng Chính quyền điện tử nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong hoạt động của Sở góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; tạo chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trước hết tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển CNTT. Phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở, xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị

- 100% các phòng, ban, đơn vị được đầu tư, mua sắm trang thiết bị CNTT đồng bộ, đảm bảo an toàn thông tin.

- 100% các phòng, ban, đơn vị sử dụng Phần mềm QLVB&ĐH có tích hợp chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ.

- 100% văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) có chữ ký chuyên dùng của Sở được gửi, nhận trên môi trường mạng theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tại phòng, ban, đơn vị được cấp hộp thư công vụ tỉnh.

c) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục người dân và doanh nghiệp

- Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- 50% dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 10% dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

d) Phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền

- 100% cán bộ, công chức chuyên trách, phụ trách CNTT, an toàn thông tin tại các đơn vị được đào tạo, nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về ứng dụng CNTT gắn với cải cách hành chính đến toàn bộ công chức, viên chức, người lao động trong các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ phòng, ban, đơn vị

- Chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung: Phần mềm QLVB&ĐH, thư điện tử công vụ tỉnh, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm theo dõi thực hiện của UBND tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc hàng ngày để nâng cao hiệu quả hoạt động của phòng, ban, đơn vị.

- Thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dùng qua mạng và trên hệ thống QLVB&ĐH giữa các cơ quan, đơn vị theo quy định tại

Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Triển khai xây dựng các ứng dụng CNTT chuyên ngành gồm: Hệ thống OTAS, Hệ thống thông tin hy.check.net.vn.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đảm bảo duy trì, cập nhật thường xuyên, đầy đủ và kịp thời các văn bản chỉ đạo, thông tin của ngành lên trang thông tin điện tử của Sở theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời dịch vụ công trực tuyến, thông qua trang thông tin điện tử của Sở; sử dụng có hiệu quả phầm mềm Một cửa điện tử, Dịch vụ công. Tăng cường xử lý, trao đổi xử lý hồ sơ qua mạng rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và trả đúng quy trình.

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Các đơn vị thường xuyên rà soát, nâng cấp, thay thế các trang thiết bị, máy tính cũ hỏng, lạc hậu cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm đảm bảo duy trì hệ thống mạng nội bộ (LAN) hoạt động ổn định, thông suốt; nâng cấp băng thông, tốc độ kết nối internet băng rộng tại đơn vị đảm bảo đáp ứng triển khai các ứng dụng CNTT.

- Triển khai phủ sóng WIFI trong nội bộ cơ quan, đơn vị phục vụ người dân, doanh nghiệp đến làm việc tại cơ quan, đơn vị mình.

4. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thiết lập, cấu hình các phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng trên thiết bị an toàn bảo mật, an toàn dữ liệu, cài đặt phần mềm diệt virut bản quyền trên các máy tính.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, đánh giá và rà soát về an toàn, an ninh thông tin tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức; bồi dưỡng kỹ năng cơ bản về cách phòng, chống mã độc và các nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh để phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh

thông tin.

5. Phát triển nguồn lực và công tác thông tin, tuyên truyền

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ chuyên trách CNTT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, quản lý, quản trị và vận hành đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các phòng, ban, đơn vị chủ động, thường xuyên trau rồi kiến thức CNTT phục vụ tốt công tác chuyên môn.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, trình độ chuyên môn về công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ phụ trách và chuyên trách về CNTT thuộc Sở.

III. GIẢI PHÁP

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; gắn ứng dụng CNTT với cải cách hành chính. Đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát động thi đua ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính và thi đua khen thưởng hàng năm.

- Xác định rõ CNTT là công cụ hỗ trợ đắc lực cho cải cách hành chính, làm thay đổi cơ bản quy trình xử lý công việc, giảm thiểu thời gian, tăng hiệu xuất xử lý công việc và thực hiện vai trò giám sát đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên trang thông tin điện tử của ngành nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức và các lợi ích khi ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn.

- Bố trí công chức chuyên trách và phụ trách có kiến thức về CNTT bảo đảm thực hiện tốt yêu cầu ứng dụng CNTT; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, đem lại hiệu quả, chất lượng tốt.

- Xây dựng quy định bắt buộc đối với công chức, viên chức về sử dụng hộp thư công vụ và các phần mềm phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Các đơn vị ưu tiên bố trí kinh phí được cấp để thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong nội bộ đơn vị mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực ứng dụng được giao các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT năm

2020, đảm bảo thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, theo đúng nội dung, tiến độ, đạt kết quả và hiệu quả cao.

Giao Văn phòng Sở chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác ứng dụng CNTT; quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các phòng, ban, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT;

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Tỉnh Hưng Yên
17.01.2020 15:16:10 +07:00

Lê Trung Cần